TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HS-ST
Ngày 16 tháng 10 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Quang Minh;

2. Ông Lò Văn Chiên.

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Đỗ Tiến Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu *tham gia phiên tòa:* Ông Đào Mạnh Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2023/TLST-HS, ngày 02 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 10 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Minh T**, sinh năm 1988, tại huyện H, tỉnh Phú Thọ. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu X, xã Đ, huyện H, tỉnh Phú Thọ; nơi đăng ký tạm trú: Bản P, xã H, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Viên chức (Y sỹ); trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: Lê Xuân Q, sinh năm 1963; mẹ đẻ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1966; vợ: Lò Thị C, sinh năm 1994, bị cáo có 01 con, sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thổ từ ngày 04/6/2023 đến ngày 13/6/2023, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Tuấn D, sinh năm: 1974, trú tại Tổ Y, phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 04/6/2023, Lê Minh T điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu đen - đỏ, biển kiểm soát 25B1-113.79, đi tìm mua Heroine về sử dụng, xe do T mượn ông Phạm T D từ đầu năm 2023 để làm phương tiện đi lại. Khi đi đến gần khu vực bản Tả Tê, xã Mù Sang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, T gặp một người đàn ông tên là Hiếu điều khiển xe mô tô đi ngược chiều, T không biết rõ họ, tuổi và nơi cư trú của Hiếu. Do có quen biết nhau từ trước nên Hiếu và T đã nói chuyện với nhau và thống nhất góp tiền để cùng mua Heroine về sử dụng. Hiếu góp 100.000 đồng, T góp 200.000 đồng đưa cho Hiếu để Hiếu đi mua Heroine, còn T đứng đợi. Hiếu mua được Heroine thì quay lại chỗ T đứng đợi và đưa cho T 02 gói Heroine gồm 01 gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh, đốt túm một đầu và 01 gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu vàng, đốt túm một đầu. Nhận 02 gói Heroine, T giấu 02 gói Heroine nói trên vào dưới đáy của vỏ nilon bọc bên ngoài bao thuốc lá Thăng Long rồi cất giấu vào túi quần đang mặc và điều khiển xe đi về Trạm Y tế xã Huổi Luông, huyện Phong Thổ.

Khoảng hơn 16 giờ, cùng ngày 04/6/2023, khi T đi về đến khu vực bản Tả Phìn, xã Ma Li Pho thì bị tổ công tác Công an xã Huổi Luông phối hợp với Công an xã Ma Li Pho phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 02 gói chất bột màu trắng dạng cục; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 02 điếu thuốc lá; 03 mảnh giấy bạc, 01 chiếc bật lửa màu vàng; 01 chiếc xe mô tô Yamaha Nouvo, biển kiểm soát 25B1- 113.79; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đen, số IMEL 1: 869677050062097; số IMEL 2: 869677050062061. Lê Minh T khai nhận các gói chất bột màu trắng dạng cục là Heroine của T mua về để sử dụng cho bản thân.

Bản Kết luận số: 63/LK-GĐVV, ngày 04/6/2023, của Giám định viên tư pháp theo vụ việc, kết luận: Số chất bột màu trắng dạng cục thu giữ của Lê Minh T có tổng khối lượng là 0,31 gam.

Bản Kết luận giám định số: 664/GĐ-KTHS, ngày 08/06/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: 02 mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin).

Tại bản Cáo trạng số: 80/CT-VKSPT, ngày 02 tháng 10 năm 2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Lê Minh T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung Cáo trạng. Phần luận tội, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Lê

Minh T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Về hình phạt, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Minh T từ 01 (Một) năm, 01 (Một) tháng đến 01 (Một) năm, 06 (Sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 0,14 gam Heroine còn lại sau giám định; 02 vỏ phong bì đã mở; 01 mảnh nilon màu vàng; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 02 điếu thuốc lá; 03 mảnh giấy bạc; 01 bật lửa màu vàng. Đối với 0,17 gam Heroine trong tổng số Heroine thu giữ của bị cáo đã được gửi đi giám định, không hoàn lại nên không đề cập xử lý. Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: 01 chiếc xe mô tô Yamaha Nouvo, biển kiểm soát 25B1- 113.79. Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu đen. Về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng và không có tranh luận gì với luận tội của Kiểm sát viên. Tại lời nói sau cùng, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và đã có lời khai trong quá trình điều tra, được thu thập theo đúng trình tự tố tụng nên Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội mà bị cáo Lê Minh T đã thực hiện:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong vật chứng, các kết luận giám định, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng hơn 16 giờ, ngày 04/6/2023, tại khu vực bản Tả Phìn, xã

Ma Li Pho, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, tổ công tác Công an xã Huổi Luông phối hợp cùng Công an xã Ma Li Pho phát hiện, bắt quả tang Lê Minh T có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy, loại chất bột màu trắng dạng cục. Lê Minh T khai nhận, 02 gói chất bột màu trắng dạng cục là Heroine do T mua để sử dụng cho bản thân. Qua kết quả trưng cầu giám định, xác định được: Số chất bột khô màu trắng dạng cục thu giữ của Lê Minh T là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,31gam.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tính chất tội phạm nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được rõ Heroine là một loại ma túy, chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân gây mất trật tự xã hội và làm phát sinh tội phạm khác. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Tình tiết liên quan đến vụ án: Bị cáo khai số Heroine bị thu giữ là bị cáo đã góp tiền cùng với người đàn ông tên là Hiếu và do Hiếu mua ma túy tại khu vực bản Tả Tê, xã Mù Sang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu vào ngày 04/6/2023. Do bị cáo chỉ biết người đó tên là Hiếu, không biết cụ thể nhân thân, lai lịch của người này ở đâu, việc trao đổi giữa T và Hiếu không có ai chứng kiến, T không nhớ biển số xe của Hiếu nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ và xử lý.

Đối với ông Phạm T D, là người đã cho T mượn chiếc xe máy Yamaha Nouvo, biển kiểm soát 25B1- 113.79, để T làm phương tiện đi lại. Ông D không biết việc T sử dụng chiếc xe trên để đi mua Heroine nên ông D không đồng phạm với T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[4] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Quá trình công tác, bị cáo có thành tích xuất sắc, năm 2020, bị cáo được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu tặng Bằng khen nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình quy định tại các điểm s, v khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bố đẻ của bị cáo là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng Huân chương Chiến sỹ vẻ vang Hạng Ba. Bị cáo nhiều lần được tặng Giấy khen do có thành tích xuất sắc trong công tác nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để góp phần nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật trong nhân dân và đảm bảo công tác phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy chỉ nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân, bị cáo sống và làm việc tại vùng có điều kiện kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Số Heroine thu giữ của bị cáo đã trích 0,17 gam gửi đi giám định không hoàn lại, Hội đồng xét xử không xem xét. Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng: Đối với 0,14 gam Heroine còn lại sau giám định, là vật cấm lưu hành; 02 vỏ phong bì đã mở, các mảnh nilon, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 02 điếu thuốc lá, 03 mảnh giấy bạc, 01 bật lửa màu vàng, là những vật do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc xe mô tô Yamaha Nouvo, biển kiểm soát 25B1- 113.79, là xe của ông Phạm T D cho bị cáo mượn để làm phương tiện đi lại. Ông D không biết việc bị cáo sử dụng xe để đi mua Heroine và có nguyện vọng được xin lại chiếc xe nên cần trả lại cho ông D. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu đen, số IMEL 1: 869677050062097; số IMEL 2: 869677050062061, do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, điểm b khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, các Điều: 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố:

1. Bị cáo **Lê Minh T** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Minh T: 01 (Một) năm, 01 (Một) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 04/6/2023 đến ngày 13/6/2023 (09 ngày), còn phải chấp hành: 01 (Một) năm, 21 (Hai mươi mốt) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng, gồm: 0,14 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 mảnh nilon màu vàng; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 02 điếu thuốc lá; 03 mảnh giấy bạc; 01 bật lửa màu vàng; vỏ phong bì, niêm phong cũ.

Trả lại cho ông Phạm T D: 01 chiếc xe mô tô Yamaha Nouvo, biển kiểm soát 25B1- 113.79.

Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu đen, số IMEL 1: 869677050062097; số IMEL 2: 869677050062061.

(Toàn bộ vật chứng hiện đang được lưu tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ (CQĐT, THAHS);
- CC THADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Hạnh